

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng
Công trình: Nâng cấp mở rộng tuyến đường liên huyện;
Đoạn từ QL19B đến giáp đường trục khu Kinh tế nổi dài
Địa điểm: xã Cát Hưng, Cát Thắng, huyện Phù Cát**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 3900/QĐ-UBND ngày 19/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên huyện (đoạn từ QL19B đến giáp đường trục Khu Kinh tế nổi dài);

Căn cứ Quyết định số 4625/QĐ-UBND ngày 13/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên huyện (đoạn từ QL19B đến giáp đường trục Khu Kinh tế nổi dài);

Xét đề nghị của UBND huyện Phù Cát tại Văn bản số 16/TTr-UBND ngày 23/01/2018 và đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 127/SGTVT-GT ngày 23/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán xây dựng công trình, với nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường liên huyện (đoạn từ QL19B đến giáp đường trục Khu Kinh tế nổi dài);

3. Loại cấp công trình: Công trình đường giao thông, cấp III.

4. Địa điểm xây dựng: Xã Cát Hưng và xã Cát Thắng huyện Phù Cát.

5. Nhà thầu lập báo cáo khảo sát và thiết kế xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn T27 chi nhánh Bình Định.

6. Quy mô xây dựng

a. Xây dựng đường theo tiêu chuẩn đường cấp V địa hình đồng bằng và đòi theo TCVN 4054-05. Tổng chiều dài tuyến $L = 2,82$ km, gồm các thông số chủ yếu như sau:

- Tốc độ thiết kế: $V = 40$ Km/h.
- Tải trọng trục thiết kế: trục xe 10T.
- Bề rộng nền đường $B_{nền} = 1,0 + 2,75 \times 2 + 1,0 = 7,50$ m.
- Bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 2,75 \times 2 = 5,50$ m.
- Bề rộng lề đường $B_{lề} = 1,0 \times 2 = 2,0$ m.
- Nền đường: Cấp phối đồi đầm chặt K95, phần sát móng đầm chặt K98 dày 30cm.

- Mặt đường:

+ Kết cấu mở rộng mặt BTXM hiện trạng và đoạn xây dựng mới hoàn toàn: BTXM M250, đá 2x4 dày 22cm.

+ Kết cấu trên mặt BTXM hiện trạng: Bù vênh và tăng cường lớp BTXM M250, đá 2x4 dày 18cm.

+ Kết cấu mở rộng mặt bê tông nhựa hiện trạng: Mở rộng mặt đường BTXM M250, đá 2x4 dày 20cm, bù vênh mặt đường cũ và tăng cường trên toàn diện tích mặt ($B_m = 5,50$ m) lớp BTN C19 dày 5cm.

b. Công trình thoát nước:

- Cầu Bến Đình 2, tại lý trình Km0+611,10: Xây dựng theo tiêu chuẩn thiết kế cầu 22 TCN 272-05 với các thông số kỹ thuật sau:

+ Cầu xây dựng vĩnh cửu, bằng BTCT thường lắp ghép, tần suất lũ thiết kế $P = 4\%$, gồm 2 nhịp, chiều dài mỗi nhịp: $L_n = 12$ m.

+ Tải trọng thiết kế: 0,65HL93.

+ Khổ cầu $B = 0,5 + 7,0 + 0,5 = 8,0$ m

+ *Mố cầu*: Dạng mố chân dê, kết cấu mố bằng BTCT 25Mpa, trên hệ móng cọc đóng bằng BTCT kích thước 40x40cm.

+ *Trụ cầu*: Dạng trụ dẹt, kết cấu trụ bằng BTCT 25Mpa, trên hệ móng cọc đóng bằng BTCT kích thước 40x40cm.

+ *Hệ dầm mặt cầu*: Mặt cắt ngang cầu gồm 6 dầm dạng chữ T; dầm chủ, dầm ngang, bản mặt cầu BTCT 30Mpa; khe co giãn bằng bằng thép dạng ray.

- Thoát nước ngang: Tận dụng các cống hiện trạng còn tốt để nối dài phù hợp khổ nền đường và xây dựng mới một số cầu bản hộp, cống vuông, cống tròn bằng BTCT đảm bảo khả năng thoát nước.

- Xây dựng đoạn cống dọc D60 bằng bê tông ly tâm từ Km1+734,70- Km1+828,90, chiều dài $L = 95$ m.

c. Nút giao và đường giao dân sinh

- Xây dựng 02 nút giao thông: Tại vị trí đầu tuyến đầu nối vào QL.19B và cuối tuyến kết nối vào đường trục Khu kinh tế nổi dài.

- Vuốt nổi các đường ngang dân sinh trên tuyến đảm bảo ATGT và thoát nước.

d. An toàn giao thông: Thiết kế mới theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.

7. Tổng giá trị dự toán xây dựng: **21.516.184.000 đồng** (Hai mươi một tỷ, năm trăm mười sáu triệu một trăm tám mươi bốn nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 17.082.328.000 đồng;
- Chi phí QLDA : 417.896.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD : 1.409.909.000 đồng;
- Chi phí khác : 1.230.552.000 đồng;
- Chi phí dự phòng : 1.375.499.000 đồng.

8. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2018 - 2020.

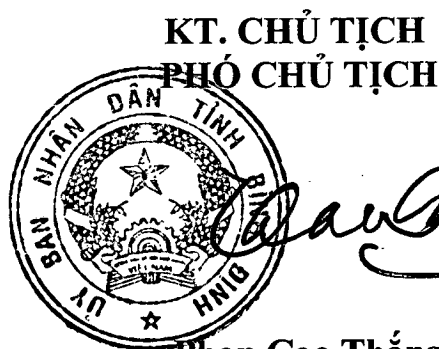
9. Tổ chức thực hiện: Theo Luật Xây dựng và Luật Đấu thầu.

Điều 2. UBND huyện Phù Cát chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các bước tiếp theo đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVPCN;
- Lưu: VT, K19 (M.11b) /s/



Phan Cao Thắng